

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HSST
Ngày 16 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tấn – Bà Chu Thị Xuyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/HSST, ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:100/2021/QĐXXST-HS ngày 03/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M** (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 08/11/1994, tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Na, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Trần Văn H, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Anh chị em: có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/6/2021 cho đến nay (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- **Người đại diện, giám hộ cho bị cáo Trần Văn M** : Ông Trần Văn H, sinh năm 1970.

Trú tại: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(bố của bị cáo M) - Có mặt

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn M** : Ông Nguyễn Văn G - Luật sư. Nơi công tác: Công ty luật TNHH MTV VT; Địa chỉ: Số 70, Trần Quang D, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- **Người bị hại:** Anh Cao Đăng T, sinh năm 1993. (Có mặt)

Trú tại: xóm 5, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1972: Trú tại: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- **Người làm chứng:** +/-Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm 5, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

+/Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
Trú tại: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/02/2021, Trần Văn M đi xe đạp lưu thông trên đường tỉnh lộ 538D theo hướng từ xã T, huyện Y đi huyện T, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến xóm N, xã T, huyện Y thì M nhìn thấy anh Nguyễn Văn Đ, trú tại xóm 5, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu vàng, BKS 61D1-597.28, ngồi phía sau là anh Cao Đăng T là người cùng xóm đi hướng ngược chiều với Trần Văn M . Lúc này, anh T đang gọi điện thoại cho vợ mình và có nói lớn tiếng. Thấy vậy khi anh Đ điều khiển xe đi qua, thì Trần Văn M nhổ nước bọt về hướng xe mô tô anh Đ, làm nước bọt trúng vào mặt anh Đ nên anh Đ dừng xe lại. Thấy vậy Trần Văn M xuống xe đạp, đưa xe đến dựng xe bên mép đường, rồi nhặt một thân cây dừa khô bên đường đi về phía anh Đ. Khi M đi đến vị trí anh Đ định cầm thân cây đánh anh Đ thì anh Đ dùng tay nắm, hất văng cây dừa khô ra và lao vào đánh nhau với M. Lúc này anh T cũng đi lại phía anh Đ và M đánh nhau với mục đích can ngăn hai người. Thấy anh T đi lại nên M chạy vào nhà bếp của anh Nguyễn Hữu L, trú tại xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An gần đó lấy 01 chiếc dao cán bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đường kính lưỡi dao dài 3 cm, chiều dài con dao 21 cm và 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán bọc nhựa màu xanh. Có được hung khí, tay trái M cầm chiếc dao, tay phải cầm chiếc kéo rồi chạy đến vị trí đánh nhau trước đó thì thấy anh Đ và anh T đang đứng ở đó. Thấy M cầm hung khí nên anh Đ đã nhặt 01 thanh gỗ xoan đã khô ải, hình trụ tròn, dài 02 mét, đường kính 5 cm lao vào đánh nhau với M , M đưa tay đỡ làm thanh gỗ gãy và cầm dao đâm anh Đ nhưng anh Đ tránh được và lùi chạy lại phía anh Cao Đăng T. Lúc này anh T rút dây thắt lưng trên người ra để đánh lại M nhưng chưa kịp đánh thì bị M dùng kéo đâm một phát trúng ngực phải làm anh T bị thương và ngất xỉu. Thấy thấy sự việc đánh nhau chị Nguyễn Thị H nhà ở gần đó đã chạy đến can ngăn. Thấy anh T bị thương anh Đ chở anh T đến trạm y tế xã M sơ cứu vết thương rồi được gia đình đưa đi Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An cấp cứu. Sau khi đâm anh T , M chạy về nhà anh Nguyễn Hữu L trả lại 01 chiếc dao, 01 chiếc kéo đã lấy ở vị trí ban đầu rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 00 phút, cùng ngày, Trần Văn M đến Công xã T, huyện Y xin đầu thú .

Ngày 08/02/2021, anh Cao Đăng T đã viết đơn tố cáo, đề nghị giám định tỷ lệ thương tật do Trần Văn M gây ra cho anh và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Văn M gửi Công an huyện Yên Thành.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 08/02/2021 đối với Cao Đăng T của Công an huyện Yên Thành thể hiện: “01 vết thương khoảng gian sườn 02

cạnh ức phải, kích thước (1x2) cm, bờ nhám nhỏ, đọng tụ máu; 01 vết thương mặt sau cổ tay phải kích thước (1x2)cm”;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TTPY ngày 05/3/2021 của Trung T pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

“+ Một vết thương thấu ngực bên phải: tràn dịch máu - tràn khí màng phổi bên phải - tổn thương đung dập nhu mô phổi bên phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải, phẫu thuật xử lý vết thương hở phức tạp, Hiện tại, tổn thương cũ nhu mô 1/3 trên phổi phải.

+ Một sẹo vết thương phần mềm dưới ngoài cẳng tay phải, không bị ảnh hưởng chức năng.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm)” .

Quá trình xác minh, điều tra thấy Trần Văn M có biểu hiện bị bệnh T thần nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về T thần đối với M. Tại bản kết luận giám định pháp y T thần số 19 ngày 28/5/2021 của Phân Viện pháp y T thần Bắc miền trung kết luận: *“Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Trần Văn M bị rối loạn loại phân liệt, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh là F21. Tại các thời điểm nêu trên, Trần Văn M hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi” .*

Đối với vết thương do quá trình đánh nhau giữa anh Nguyễn Văn Đ và Trần Văn M, do chỉ là vết thương ngoài da nên anh Nguyễn Văn Đ và Trần Văn M không có yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích, không có yêu cầu gì về đền bù dân sự.

***Vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc dao có chiều dài 21 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đường kính lưỡi dao 3 cm;

- 01 chiếc kéo làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán kéo bọc bằng nhựa màu xanh, mép trong hai mũi kéo có dính chất màu nâu.

- 01 thanh gỗ xoan đã khô ải, hình trụ tròn, một đầu bị gãy có bám dính đất màu nâu, một đầu bị gãy không rõ hình có chiều dài 128 cm, đường kính 05cm.

Số vật vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản theo đúng quy định pháp luật.

***Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, truy tố anh Cao Đăng T yêu cầu bị cáo Trần Văn M bồi thường 381.891.461 đồng (Ba trăm tám mươi một triệu, tám trăm chín mươi một nghìn, bốn trăm sáu mươi một đồng). Nhưng trước lúc xét xử, tại phiên tòa anh Cao Đăng T đã có thống kê thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau đây:

- Tiền thuê xe đi từ xã M đến BV Y trong đêm ngày 07/2/2021 = 300.000 đ

- Tiền thuê xe cấp cứu từ BV Y vào Bệnh viện BL trong đêm 07/2/2021 (có BS BV Y đi cùng) = 2.500.000 đ

- Tiền ăn của người 4 người đưa bệnh nhân đi cấp cứu trong đêm ngày 07/2/2021 = 1.500.000đ

- Tiền bồi dưỡng của Bệnh nhân 4 ngày nằm viện điều trị từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021 = 2.000.000 đ
- Chi phí điều trị vết thương 5 ngày tại bệnh viện từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021 = 15.699.351 đồng.
- Tiền mất thu nhập của bệnh nhân 5 ngày nằm điều trị tại bệnh viện x 250.000 đ/ngày = 1.250.000 đ
- Tiền mất thu nhập của người nuôi 5 ngày tại bệnh viện x 250.000 đ/ngày = 1.250.000 đ
- Tiền thuê xe tắc xi ra viện về nhà 600.000 đ
- Tiền thuê xe ô tô đi khám lại (đi và về) = 1.200.000 đ
- Tiền lệ phí giám định sức khỏe 1.500.000 đ
- Tiền thuê xe ô tô đi giám định 1.000.000 đ
- Tiền ăn đi giám định 500.000 đ
- Tiền bồi dưỡng sau khi ra viện 5.000.000 đ
- Tiền tổn thất tinh thần 25.000.000 đ
- Tiền mất thu nhập 6 tháng x 7.000.000/ tháng = 42.000.000 đ

Tổng yêu cầu bồi thường là: 101.299.351 đ (Một trăm linh một triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn, ba trăm năm mươi một đồng)

Tại bản cáo trạng số:111/CT-VKS-YT, ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn M và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 24 tháng 30 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

-Trả lại cho anh Nguyễn Hữu L 01 chiếc dao có chiều dài 21 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đường kính lưỡi dao 3 cm và 01 chiếc kéo làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán kéo bọc bằng nhựa màu xanh, mép trong hai mũi kéo có dính chất màu nâu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ (dạng gỗ xoan đào) đã khô ải, hình trụ tròn, một đầu bị gãy có bám dính đất màu nâu, một đầu bị gãy không rõ hình có chiều dài 128 cm, đường kính 05cm.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn M bồi thường các chi phí hợp lý cho người bị hại.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Văn M phải nộp án phí theo qui định tại Điều 135, Điều 136 của BLHS và Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận đối đáp gì đối với bản luận tội của viện kiểm sát. Người bị hại đề nghị tòa xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b,s,q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS để xử dưới khung đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 07/02/2021, tại khu vực xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An, do có xô xát, cãi vã với anh Nguyễn Văn Đ và anh Cao Đăng T nên Trần Văn M đã chạy vào khu vực nhà bếp của gia đình anh Nguyễn Hữu L tại xóm T, xã T lấy 01 chiếc dao cán bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng và 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen chạy ra dùng 01 chiếc kéo bằng kim loại đâm một phát vào vùng ngực bên phải của anh Cao Đăng T, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể được giám định là 14% (mười bốn phần trăm).

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo Trần Văn M, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng, vết thương do bị cáo gây ra để lại trên thân thể của Cao Đăng T, kết luận giám định, vật chứng của vụ án và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan điều tra đã xác định Trần Văn M đã phạm tội Cố ý gây thương tích. Do vậy Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai bị hại, nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và thu thập các chứng cứ, tài liệu liên quan để làm cơ sở để xử lý hình sự đối với Trần Văn M theo qui định tại Điều 134 của BLHS. Trên cơ sở điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn M về tội Cố ý gây thương tích

theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, hành vi của bị cáo Trần Văn M: Đây là một vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi Trần Văn M dùng kéo loại hung khí nguy hiểm đâm vào ngực phía bên phải của người bị hại anh Cao Đăng T gây thương tích bị tổn hại sức khỏe 14% là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều L xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự an ninh thôn xóm, gây bất bình cho người bị hại và quần chúng nhân. Bị cáo có trình Đ văn hóa, mặc dù bị hạn chế một phần về điều khiển hành vi do căn bệnh rối loạn loại phân liệt, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh là F21 nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi gây thương tích cho anh Cao Đăng T. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện thấy rằng cần xử lý nghiêm minh với hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái Đ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác Đ ng gia đình bồi một phần thiệt hại cho người bị hại. Sau khi gây ra thương tích cho người bị hại bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa người bị hại thông cảm với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất. Ngoài ra bị cáo còn bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được qui định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xét thấy không cần thiết xử phạt tù giam đối với bị cáo, mà cần dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử cho bị cáo hưởng án treo như luật sư và đại diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Cao Đăng T yêu cầu bị cáo Trần Văn M bồi thường tổng toàn bộ số tiền là 101.299.351 đ (*Một trăm linh một triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn, ba trăm năm mươi một đồng*). Anh Cao Đăng T yêu cầu bị cáo bồi thường là đúng, tuy nhiên trong yêu cầu của người bị hại có một số yêu cầu không có căn cứ, không có giấy tờ để chứng minh thiệt hại, yêu cầu không phù hợp so với thực tế, quá cao, thời gian quá dài, nên cần phân tích đánh giá để buộc bị cáo bồi thường cho phù hợp như:

Tiền ăn của người nhà đưa bệnh nhân đi cấp cứu trong đêm ngày 07/2/2021 anh T yêu cầu số tiền là 1.500.000đ. Yêu cầu này là có cơ sở, nhưng yêu cầu của người bị hại là quá nhiều, chỉ chấp nhận số tiền là 500.000 đồng.

Tiền bồi dưỡng của bệnh nhân 4 ngày nằm viện điều trị từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021, anh T yêu cầu số tiền 2.000.000 đ. Việc bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị là cần thiết, nhưng yêu cầu của anh T là quá nhiều, chỉ chấp nhận số tiền 500.000 đ là hợp lý.

Tiền lệ phí giám định anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 1.500.000 đ là không có căn cứ, không có biên lai chứng từ để chứng minh. Khoản tiền chi phí này thuộc trách nhiệm của Cơ quan điều tra không thuộc nghĩa vụ của anh T.

Không chấp nhận yêu cầu của anh T yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuê xe ô tô đi khám lại (đi và về), tiền thuê ô tô đi giám định với tổng số tiền 2.500.000 đ. Vì thời gian này người bị hại đã có sức khỏe có thể đi bằng loại phương tiện công cộng, cần buộc bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 800.000 đồng.

Ngoài ra người bị hại còn yêu cầu bị cáo bồi thường tiền bồi dưỡng sau khi ra viện với số tiền 5.000.000 đồng, bồi thường mất thu nhập với thời gian 6 tháng, mỗi tháng 7.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất về tinh thần với số tiền là 25.000.000 đ.

Xét thấy việc bồi dưỡng sức khỏe của anh T sau khi ra viện là cần thiết. Sau khi ra viện anh T cũng không thể lao động ngay để có thu nhập, cần có thời gian nghỉ ngơi, nên anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập là có cơ sở. Sau khi bị đánh người bị hại sẽ bị tổn thất về tinh thần, nên anh T yêu cầu bị cáo bồi thường là đúng. Nhưng xét thấy yêu cầu bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện là quá nhiều, yêu cầu mất thu nhập quá dài, yêu cầu tổn thất về tinh thần là quá nhiều. Căn cứ vào thời gian điều trị, hồ sơ bệnh án, cũng như tỷ lệ thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại, chỉ có cơ sở để chấp nhận buộc bị cáo bồi thường tiền bồi dưỡng cho anh T số tiền 2.000.000 đồng, bồi thường mất thu nhập cho anh T với thời gian 2 tháng, mỗi tháng 7.000.000 đồng, bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho anh T số tiền 20.000.000 đồng.

Những yêu cầu khác còn lại là hoàn toàn có căn phù hợp với thực tế, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

Từ sự nhận định và phân tích nêu trên cần buộc bị cáo Trần Văn M bồi thường cho anh Cao Đăng T các khoản chi phí cụ thể sau đây:

- Tiền thuê xe ô tô đi cấp cứu đi từ xã M đến BV Y trong đêm ngày 07/2/2021 số tiền là 300.000 đồng

- Tiền thuê xe cấp cứu từ Bệnh viện huyện Y vào Bệnh viện BL trong đêm ngày 07/2/2021 số tiền là 2.500.000 đ

- Tiền ăn của 4 người đưa bệnh nhân đi cấp cứu trong đêm ngày 07/2/2021 số tiền là 500.000đ

- Tiền bồi dưỡng của Bệnh nhân 4 ngày nằm viện điều trị tại bệnh viện từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021 = 500.000 đ

- Chi phí điều trị 5 ngày tại bệnh viện từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021 = 15.699.351 đồng (có hóa đơn)

- Tiền mất thu nhập của bệnh nhân 5 ngày nằm viện từ ngày 07/2/2021 đến ngày 11/2/2021 x 250.000 đ/ngày = 1.250.000 đ

- Tiền mất thu nhập của người nuôi 5 ngày nằm viện x 250.000 đ/ngày = 1.250.000 đ

- Tiền thuê xe tắc xi ra viện về nhà 600.000 đ

- Tiền ăn, tiền xe đi khám lại, tiền xe đi giám định 800.000 đ

- Tiền bồi dưỡng sau khi ra viện 2.000.000 đ
- Tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đ
- Tiền mất thu nhập 2 tháng mất thu nhập không lao động được 2 tháng x 7.000.000/ tháng = 14.000.000 đ

Tổng cộng 59.399.531 đ (Năm mươi chín triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm ba mươi một đồng).

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường cho anh Cao Đăng T số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, nên anh T được quyền đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành để làm thủ tục nhận lại số tiền 10.000.000 đồng sau khi bản án có hiệu lực.

Buộc bị cáo Trần Văn M tiếp tục bồi thường cho anh Cao Đăng T số tiền còn lại là 49.399.531 đồng.

[7]Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc dao có chiều dài 21 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đường kính lưỡi dao 3 cm; 01 chiếc kéo làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán kéo bọc bằng nhựa màu xanh, mép trong hai mũi kéo có dính chất màu nâu; 01 thanh gỗ (dạng gỗ xoan đầu) đã khô ải, hình trụ tròn, một đầu bị gãy có bám dính đất màu nâu, một đầu bị gãy không rõ hình có chiều dài 128 cm, đường kính 05cm.

Xét thấy 01 chiếc dao và 01 chiếc kéo mà bị cáo Trần Văn M dùng để đánh nhau với anh Cao Đăng T và anh Nguyễn Văn Đ là tài sản của anh Nguyễn Hữu L còn có giá trị sử dụng nên cần tuyên trả lại cho anh Nguyễn Hữu L. Đối với 01 thanh gỗ (dạng gỗ xoan đầu) đã khô ải, hình trụ tròn, một đầu bị gãy có bám dính đất màu nâu, một đầu bị gãy không rõ hình là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo bị bệnh, đã làm đơn xin miễn toàn bộ án phí có xác nhận của UBND xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Xét thấy yêu cầu xin được miễn án phí của bị cáo là đúng, có cơ sở. Căn cứ tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn M .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn M 02 (Hai) năm tù về tội “ Cố ý gây thương tích”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 48(bốn mươi tám) tháng.Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/9/2021). Giao bị cáo Trần Văn M cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Gia đình bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu L 01 chiếc dao có chiều dài 21 cm, cán làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đường kính lưỡi dao 3 cm và 01 chiếc kéo làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán kéo bọc bằng nhựa màu xanh, mép trong hai mũi kéo có dính chất màu nâu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ (dạng gỗ xoan đào) đã khô ải, hình trụ tròn, một đầu bị gãy có bám dính đất màu nâu, một đầu bị gãy không rõ hình có chiều dài 128 cm, đường kính 05cm.

Những vật chứng nêu trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn M phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh Cao Đăng T số tiền 49.399.531đ (Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm ba mươi một đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền người thi hành án phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền phải thi hành án, theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Cao Đăng T có quyền đến Chi cục thi hành án để nhận lại số tiền 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) do người nhà bị cáo Trần Văn M giao nộp theo biên lai nộp tiền số:0001939 ngày 17/8/ 2021 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4.Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn M .

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc